

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẦU NGANG
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2017/HS-ST
Ngày: 10/10/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẦU NGANG, TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Tranh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Kim Na Rinh.

Nghề nghiệp: Giáo viên.

Nơi công tác: Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh.

2. Ông Nguyễn Hoàng Nam.

Nghề nghiệp: Cán bộ hưu trí.

Địa chỉ: Ấp Thuận An, xã Thuận Hòa, huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh.

- Thư ký phiên tòa: ông Chung Hữu Toàn, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa: Ông Đặng Văn Quốc, Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 10 năm 2017 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Cầu Ngang, Tòa án nhân dân huyện Cầu Ngang tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 29/2017/TLST - HS ngày 01/9/2017, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2017/QĐXXHS-ST ngày 13/9/2017 đối với các bị cáo:

1. Dương Nhật D, sinh năm 1996 tại Trà Vinh; tên gọi khác: B. Nơi cư trú: Ấp V, xã V, huyện C, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Thanh P sinh năm 1971 và bà Trần Thị Út N sinh năm 1973; tiền án: Không; tiền sự: Không; anh chị em ruột : Không; bị bắt, tạm giam ngày 10/7/2017(*Bị cáo có mặt*);

2. Trần Hoài P, sinh năm 1999, tại Trà Vinh; tên gọi khác N; Nơi cư trú: Ấp G, xã V, huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Công R sinh năm 1976 và bà Ngô Thị P sinh năm 1978; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo có 01 em ruột sinh năm 2006; Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú ngày 11/7/2017 (*Bị cáo tại ngoại có mặt*);

- Người đại diện hợp pháp của bị cáo Trần Hoài P:

Bà Ngô Thị P, sinh năm 1978, Nơi cư trú: Ấp G, xã V, huyện C, tỉnh Trà Vinh. Nghề nghiệp: Làm ruộng, là mẹ ruột của bị cáo (*Có mặt*);

-*Người bào chữa cho bị cáo Trần Hoài P: Luật sư Nguyễn Huy Cường của Văn phòng Luật sư Gia Nguyễn thuộc đoàn luật sư tỉnh Trà Vinh (Có mặt);*
Địa chỉ: Đường 3/2 thị trấn Cầu Ngang, huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh.

- *Bị hại:*

1. Ông Nguyễn Tấn B, sinh năm 1980, nơi cư trú: Khóm T, thị trấn C, huyện C, tỉnh Trà Vinh. *(Có đơn xin xét xử vắng mặt);*
2. Ông Lê Thanh H, sinh năm 1968, nơi cư trú: Ấp H, xã M, huyện C, tỉnh Trà Vinh *(Vắng mặt);*

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1982, nơi cư trú: Ấp G, xã V, huyện C, tỉnh Trà Vinh *(Có mặt);*
2. Ông Trần Văn S, sinh năm 1977, nơi cư trú: Ấp G, xã V, huyện C, tỉnh Trà Vinh *(Có mặt);*
3. Bà Trần Thị Út N, sinh năm 1973, nơi cư trú: Ấp V, xã V, huyện C, tỉnh Trà Vinh *(Có mặt);*
4. Ông Nguyễn Ngọc G, sinh năm 1978, nơi cư trú: Khóm M, thị trấn C, huyện C, tỉnh Trà Vinh *(Có đơn xin xét xử vắng mặt);*
5. Ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1969, nơi cư trú: Khóm 1, thị trấn M, huyện C, tỉnh Trà Vinh, *(Có đơn xin xét xử vắng mặt);*
6. Ông Nguyễn Tấn T, sinh năm 1980, nơi cư trú: Ấp C, xã V, huyện C, tỉnh Trà Vinh, *(Có đơn xin xét xử vắng mặt);*
7. Ông Mai Văn M, sinh năm 1976, nơi cư trú: Ấp M, xã M, huyện C, tỉnh Trà Vinh, *(Có đơn xin xét xử vắng mặt);*

- *Người làm chứng:*

1. Anh Nguyễn Hoàng L, sinh năm 1998 *(Vắng mặt);*
2. Anh Trần Trọng N, sinh năm 1995 *(Vắng mặt);*
3. Anh Dương Minh K, sinh năm 1997 *(Vắng mặt);*
4. Anh Võ Thanh S, sinh năm 1973 *(Vắng mặt);*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 23 giờ, ngày 08/5/2017, Dương Nhật D rủ Trần Hoài P đi trộm cắp chim cảnh bán lấy tiền tiêu xài, P đồng ý nên điều khiển xe mô tô biển số 84 F9- 4781 chở D đi về hướng thị trấn C, khi đến nhà của anh Nguyễn Tấn B, ngụ khóm T, thị trấn C, D kêu P dừng xe lại ở bên ngoài chờ còn D đi bộ vào bên trong lấy trộm 01 lồng chim bằng gỗ hình lục giác bên trong có nhốt 01 con chim chào mào và 01 lồng chim bằng gỗ hình trụ tròn bên trong có nhốt 01 con chim họa mi. Cả hai đem 02 lồng chim cảnh cất giấu trong căn nhà dưới của Phạm Thanh L ở tại ấp H, xã M. D rủ P đi trộm tiếp, P đồng ý tiếp tục điều khiển xe chở D đến nhà của anh Lê Thanh H, ngụ ấp H, xã M, D kêu P dừng xe chờ bên ngoài còn D đi vào chỗ hành lang nhà lấy trộm được 02 cái lồng chim bên trong có 02 con chim chích chòe lửa. D cầm 02 lồng chim P điều khiển xe chở D về nhà của L. Sau khi trộm được 04 lồng chim cảnh D nhờ Trần Thanh T, sinh năm 2000, Nguyễn

Hoàng L (tên gọi là T), sinh năm 1998, cùng ấp G, xã V đem 04 cái lồng chim cảnh trộm được về nhà của Nguyễn Hoàng L ở ấp G, xã V để cất giấu. D điều khiển xe mô tô chở T ngồi sau cầm 02 lồng chim cảnh, P điều khiển xe mô tô chở L ngồi sau cầm 02 lồng chim cảnh. Khi đem 04 lồng chim cảnh về đến nhà của L thì P và T ra về trước, còn lại D và L đem 04 lồng chim cảnh vào nhà sau của L cất giấu được khoảng 30 phút, do sợ bị phát hiện nên L kêu D cùng mang 04 lồng chim cảnh ra căn chòi của anh Nguyễn Văn S, sinh năm 1982, ngụ ấp G, xã V để cất giấu. Đến khoảng 08 giờ, ngày 09/5/2017 anh S đến chòi thì gặp D, D nhờ S bán dùm 04 con chim cảnh và lồng chim cho Võ Thanh S, sinh năm 1973, ngụ ấp G, xã V được số tiền là 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng), D cho S 500.000 đồng (Năm trăm ngàn đồng). Duy và Linh chơi game bắn cá thua hết. Cơ quan điều tra đã xác minh làm rõ, Dương Nhật D, Trần Hoài P đã thừa nhận hành vi phạm tội. Cơ quan điều tra đã thu hồi tài sản trả cho người bị hại.

Căn cứ vào kết luận định giá tài sản số 32, 33/KLHĐĐG cùng ngày 22/6/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Cầu Ngang, kết luận tài sản bị thiệt hại trong vụ trộm cắp tài sản của anh Nguyễn Tấn B gồm 01 con chim chào mào, 01 con chim họa mi và 02 cái lồng chim, trị giá 3.800.000 đồng (Ba triệu tám trăm nghìn đồng). Tài sản thiệt hại của anh Lê Thanh H gồm 02 con chim chích chòe lửa và 02 cái lồng chim trị giá 999.000đ (Chín trăm chín mươi chín nghìn đồng).

Quá trình điều tra Dương Nhật D và Trần Hoài P còn khai nhận đã thực hiện thêm các vụ trộm cắp tài sản (chim cảnh) trên địa bàn huyện C, cụ thể như sau:

Vụ thứ 1: Vào khoảng 21 giờ, ngày 03/4/2017 Dương Nhật D rủ Dương Minh K, sinh năm 1997, ngụ ấp G, xã V đi trộm cắp tài sản, K đồng ý và điều khiển xe mô tô chở D ngồi sau đến nhà của anh Nguyễn Ngọc G, ở khóm M, thị trấn C, lấy trộm 01 con chim chìa vôi và lồng chim. Đến ngày 04/4/2017 D và K đem chim chìa vôi và lồng chim trộm được bán cho Trần Văn T, sinh năm 1986, ngụ ấp G, xã V được số tiền 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng) D và K chơi game bắn cá hết. Cơ quan điều tra đã thu hồi tài sản trả cho người bị hại.

Căn cứ vào kết luận định giá tài sản số 27/KLHĐĐG ngày 22/6/2017 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự huyện Cầu Ngang, kết luận giá trị tài sản bị thiệt hại 01 con chim chìa vôi và 01 cái lồng chim trị giá 1.060.000đ (Một triệu không trăm sáu chục nghìn đồng).

Vụ thứ 2: Vào khoảng 21 giờ ngày 15/4/2017 Dương Nhật D rủ Trần Trọng N, sinh năm 1995, ngụ ấp G, xã V đi trộm cắp tài sản, N đồng ý và điều khiển xe mô tô chở bị can D ngồi sau đi đến nhà anh Nguyễn Tấn T, ngụ ấp C, xã V lấy trộm được 01 con chim két và lồng chim. Khoảng 23 giờ cùng ngày D và N bán cho Trần Văn S, sinh năm 1977, ngụ ấp G, xã V số tiền là 500.000đ (Năm trăm ngàn đồng) D và N chơi game bắn cá hết. Cơ quan điều tra đã thu hồi tài sản trả cho người bị hại.

Căn cứ vào kết luận định giá tài sản số 29/KLHĐĐG ngày 22/6/2017 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự huyện Cầu Ngang, kết luận giá trị tài sản bị thiệt hại 01 con chim két và 01 cái lồng chim trị giá là 377.000 đồng (Ba trăm bảy mươi bảy nghìn đồng)

Vụ thứ 3: Vào khoảng 22 giờ, ngày 23/4/2017 P rủ D đi trộm cắp tài sản, D đồng ý điều khiển xe mô tô chở P đến nhà của anh Nguyễn Văn D, ngụ khóm 1, thị trấn M, huyện C, tỉnh Trà Vinh trộm được 01 con chim sáo và lồng chim,

khoảng 23 giờ cùng ngày D và P đem chim sáo và lồng chim trộm được bán cho Trần Văn S, ngụ ấp G, xã V được số tiền là 300.000đ S cho thêm 100.000đ, tổng cộng là 400.000đ. D và Ph chia tiền nhau chơi game bắn cá thua hết. Cơ quan điều tra đã thu hồi tài sản trả cho người bị hại.

Căn cứ vào kết luận định giá tài sản số 30/KLHĐĐG ngày 22/6/2017 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự huyện Cầu Ngang, kết luận giá trị tài sản bị thiệt hại 01 con chim sáo và 01 cái lồng chim trị giá là 1.032.000 đồng (Một triệu không trăm ba mươi hai nghìn đồng)

Vụ thứ 4: Vào khoảng 23 giờ 30 phút, ngày 23/4/2017 Nguyễn Hoàng L, sinh năm 1998, ngụ ấp G, xã V rủ D đi trộm cắp tài sản, D đồng ý. D điều khiển xe mô tô chở L đến nhà của anh Mai Văn M, ngụ tại ấp M, xã M, trộm được 02 con chim cu và lồng chim. Khoảng 11 giờ, ngày 24/4/2017 D và L đem bán cho Trần Văn S, ngụ ấp G, xã V được số tiền là 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng) cả hai chia tiền nhau chơi game bắn cá thua hết. Cơ quan điều tra đã thu hồi tài sản trả cho người bị hại.

Căn cứ vào kết luận định giá tài sản số 31/KLHĐĐG ngày 22/6/2017 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự huyện Cầu Ngang, kết luận giá trị tài sản bị thiệt hại 02 con chim cu và 02 cái lồng chim trị giá là 672.000 đồng (Sáu trăm bảy mươi hai nghìn đồng).

Đối với Dương Minh K, Trần Trọng N có hành vi Trộm cắp tài sản nhưng chưa đủ định lượng nên Công an huyện Cầu Ngang ra quyết định xử phạt hành chính K 2.000.000 đồng, N 2.000.000 đồng.

Đối với Nguyễn Hoàng L, có hành vi Trộm cắp tài sản và cất giữ tài sản của người khác mà biết rõ tài sản đó do vi phạm pháp luật mà có nên Công an huyện Cầu Ngang ra quyết định xử phạt hành chính 3.500.000 đồng.

Đối với Trần Văn S đã mua tài sản do người khác phạm tội mà có nên Công an huyện Cầu Ngang ra quyết định xử phạt hành chính 2.000.000 đồng.

Đối với Nguyễn Văn S có hành vi bán dùm tài sản mà biết rằng tài sản do D trộm cắp mà có, hành vi trên có dấu hiệu của tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có. Nhưng xét thấy tài sản có liên quan đến việc mua bán có giá trị nhỏ, Nguyễn Văn S thành khẩn khai báo, chưa có tiền án tiền sự, vi phạm lần đầu do đó Công an huyện Cầu Ngang ra quyết định xử phạt hành chính 2.000.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và bị cáo đã thỏa thuận bồi thường xong.

Tại Cáo trạng số 21/VKS- HS ngày 01 tháng 9 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh truy tố bị cáo Dương Nhật D và bị cáo Trần Hoài P về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố, đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

Khoản 1 Điều 138; điểm b, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 20; Điều 33 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Dương Nhật D từ 09 tháng đến 01 năm tù.

Khoản 1 Điều 138, điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 20, Điều 60, Điều 68, Điều 69 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Trần Hoài P từ 06 tháng đến 09 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 01 năm đến 01 năm sáu tháng.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và bị cáo đã thỏa thuận bồi thường xong, không yêu cầu gì thêm nên không xét.

Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Trần Hoài P thống nhất với nội dung cáo trạng và phần luận tội của vị đại diện Viện Kiểm Sát, bị cáo Phong khi phạm tội bị cáo chưa thành niên, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Luật sư đề nghị hội đồng xét xử xử phạt bị cáo 06 tháng tù cho hưởng án treo cũng đủ giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt sống có ích cho gia đình và xã hội.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án các bị cáo nói lời sau cùng:

Bị cáo Dương Nhật D: Xin hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

Bị cáo Trần Hoài P: Không phát biểu.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cầu Ngang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Ngang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Luật sư bào chữa cho bị cáo, các bị cáo và bị hại không có ý kiến kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa các bị cáo Dương Nhật D và Trần Hoài P thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như lời khai trong hồ sơ và Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố. Như vậy hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của anh Nguyễn Tấn B và anh Lê Thanh H trị giá 4.799.000 đồng của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Cáo trạng số 21/VKS- HS ngày 01 tháng 9 năm 2017 của Viện Kiểm Sát nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh truy tố các bị cáo cũng như luận tội của Kiểm sát viên đối với các bị cáo là không oan sai, có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Các bị cáo Dương Nhật D và Trần Hoài P là người có năng lực chịu trách nhiệm hình sự, các bị cáo thực hiện phạm tội với lỗi cố ý. Hành vi phạm tội của các bị cáo là gây nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn ảnh hưởng xấu về an ninh và trật tự trong xã hội. Vì vậy các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng hành vi, hậu quả mà các bị cáo đã gây ra.

Xét vai trò của các bị cáo là đồng phạm giản đơn.

Bị cáo Dương Nhật D là chính phạm trong vụ án, bị cáo là người rủ bị cáo Trần Hoài P trộm cắp tài sản, bị cáo cũng là người trực tiếp thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Mặt khác, sau khi nhờ người bán được tài sản thì bị cáo tiêu xài hết. Vì vậy đối với bị cáo cần có một mức án thật nghiêm để giáo dục, cải tạo bị cáo thành

người công dân có ích cho gia đình, xã hội cũng như có tác dụng đấu tranh, phòng ngừa chung.

Bị cáo Trần Hoài P là đồng phạm trong vụ án, sau khi bị cáo D rủ trộm cắp tài sản, bị cáo đồng ý và bị cáo là người giúp sức cho D thực hiện việc trộm cắp tài sản. Do đó bị cáo cũng cần có một mức án phù hợp tương xứng với hành vi và hậu quả bị cáo đã gây ra.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Bị cáo Trần Hoài P khi phạm tội là người chưa thành niên nên xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo theo quy định tại Điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu nên không xét.

[5] Đối với quan điểm của Luật sư bảo vệ quyền lợi cho bị cáo P đưa ra các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân, mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[6] Đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh đưa ra các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân, mức hình phạt đối với các bị cáo là phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 điều 138; điểm b, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 20, Điều 33 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Dương Nhật D 09 (Chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn phạt tù được tính từ ngày 10/7/2017.

Căn cứ khoản 1 điều 138; điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 20, Điều 69, điều 60 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Trần Hoài P 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời gian thử thách là 01 (Một) năm, tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Trần Hoài P cho Ủy ban nhân dân xã V, huyện C, tỉnh Trà Vinh giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian chấp hành án.

Trường hợp bị cáo Trần Hoài P thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Căn cứ Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc

hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Dương Nhật D và Trần Hoài P mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm, báo cho bị cáo, luật sư bào chữa cho bị cáo, đại diện hợp pháp của bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết để xin tòa án cấp trên xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7 và 9 luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Cầu Ngang;
- CCTHADS huyện Cầu Ngang;
- Công an huyện Cầu Ngang;
- Công an xã nơi bị cáo cư trú;
- Sở tư pháp tỉnh Trà Vinh;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Ngọc Tranh